

Số: 53/2025/QĐST- HNGĐ

Vinh Long, ngày 17 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 45/2025/TLST –HNGĐ, ngày 08 tháng 9 năm 2025, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị Mỹ X, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ B, khóm C, phường B, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn*: Ông Nguyễn Nhựt T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ B, khóm C, phường B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Lê Thị Mỹ X với bị đơn ông Nguyễn Nhựt T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Nhựt T1 (sinh ngày 18/8/2011) và cháu Nguyễn Nhựt T2 (sinh ngày 04/6/2016) cho bà Lê Thị Mỹ X nuôi dưỡng và giáo dục, ông Nguyễn Nhựt T không cấp dưỡng nuôi cháu T1 và cháu T2.

Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn bà Lê Thị Mỹ X và bị đơn ông Nguyễn Nhựt T không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Lê Thị Mỹ X và ông Nguyễn Nhựt T thỏa thuận. Bà Lê Thị Mỹ X tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm ngàn đồng). Bà X được khấu trừ vào 150.000 đồng (Một trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002567 nộp ngày 08/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả cho bà X 150.000 đồng (Một trăm ngàn đồng) còn lại.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự ;
- Phòng KTNV-THA (TAT);
- VKSND KV 3;
- UBND phường Bình Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Trương Minh Trường